

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX, năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 81/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật;

Căn cứ Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tổ chức Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX, năm 2018;

Xét đề nghị của Ban tổ chức Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế tại Tờ trình số 176/TTr-BTCGT ngày 31 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh sách các công trình đạt giải Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX, năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại học Huế, LĐLĐ tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Các Sở: KH-CN, NV, TC;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, DL.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH ĐẠT GIẢI
GIẢI THƯỞNG SÁNG TẠO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ LẦN THỨ IX, NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2645 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	TÊN TÁC GIẢ, NHÓM TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ, ĐỊA CHỈ	ĐẠT GIẢI
I	Lĩnh vực: Công nghệ thông tin, điện tử và viễn thông (gồm có: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba, 3 giải khuyến khích)			
1	Giải pháp số hóa quản lý hạ tầng lưới điện trên nền tảng ứng dụng công nghệ GIS.	Hà Thanh Long, Hoàng Ngọc Hoài Quang, Phan Quang Nhật, Phạm Thu Thái, Lê Trần Quang Huy.	Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế - Số 32 Lý Thường Kiệt, thành phố Huế.	Giải nhất
2	Xây dựng ứng dụng mobile tra cứu thông tin hạ tầng mạng GPON hỗ trợ phối hợp bán hàng, chăm sóc khách hàng, phát triển dịch vụ băng rộng.	ThS. Lê Ngọc Anh, ThS. Bùi Hương Đông, KS. Lê Việt Tuấn.	VNPT Thừa Thiên Huế - Số 08 Hoàng Hoa Thám, thành phố Huế.	Giải nhì
3	Xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến E-learning tại Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế.	TS. Hồ Văn Thành, CN. Hứa Văn Thành.	Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế - Số 123 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải nhì
4	Ứng dụng công nghệ giáo dục UBL/UBT trong đào tạo và đánh giá năng lực nghề nghiệp y khoa tại Trường Đại học Y Dược Huế.	PGS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy, KS. Cavin Shin, TS. Nguyễn Thị Anh Phương, GS.TS. Cao Ngọc Thành, PGS.TS. Lê Văn An, ThS. Mai Bá Hải, CN. Trần Thị Nguyệt, ThS. Trần Khánh Toàn, CN. Phan Thanh Luân, CN. Trần Nguyễn Quang Tiến, BS. Hà Văn Anh Bảo, CN. Choi Yunil.	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền, thành phố Huế.	Giải ba
5	Phần mềm trò chơi ô đoán chữ 3.0 dựa trên nền Visual Basic for Application trong Microsoft Powerpoint.	ThS. Nguyễn Văn Cẩn, ThS. Nguyễn Thị Ánh Hà, Dương Văn Tý, Dương Phúc Nhật Nguyên, Ngô Hoàng Bảo Anh.	Trường THCS Thủy Phương, thị xã Hương Thủy - Số 23 Dạ Lê, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.	Giải ba

6	Số hóa, dịch thuật và xây dựng thư mục đề yếu sắc phong triều Nguyễn ở Thừa Thiên Huế.	TS. Phan Thanh Hải, NNC. Vĩnh Cao, TS. Lê Thị An Hòa, CN. Nguyễn Hoàng Khánh Trang, ThS. Lê Thị Mỹ Châu, ThS. Lê Na.	Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế - Số 23 Tổng Duy Tân, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
7	Xây dựng ứng dụng quản lý đào tạo Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế.	ThS. Đậu Tuấn, ThS. Ngô Đức Hảo.	Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế - Số 123 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
8	Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm mỹ nghệ trên nền tảng ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ.	Nguyễn Thanh Việt, Trần Minh Phong, Ngô Quỳnh Phương	Trung tâm Hỗ trợ Chuyển giao khoa học công nghệ và Khởi nghiệp - Số 06 Phan Bội Châu, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
II	Lĩnh vực: Cơ khí và Tự động hóa (gồm có: 2 giải nhì, 3 giải ba, 1 giải khuyến khích)			
1	Nghiên cứu chế tạo tủ làm ẩm dịch chuyển từ vỏ tủ lạnh hỏng.	CN. Nguyễn Xuân Hiền, ThS.BS. Nguyễn Thanh Xuân, BS. Trần Bình, BS. Nguyễn Văn Duy Toàn, ĐD. Phạm Thị Anh.	Bệnh viện Trung ương Huế - Số 16 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải nhì
2	Lắp đặt mở rộng hệ thống báo cháy tự động và tối ưu hóa độ tin cậy cung cấp điện cho Công ty Cổ phần Dệt may Huế.	Nguyễn Văn Thắng	Công ty Cổ phần Dệt may Huế - Số 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.	Giải nhì
3	Giải pháp sử dụng thiết bị điều khiển tự động để điều khiển máy phát điện, giám sát, điều khiển nguồn cấp điện cho các trạm VT, BTS.	TS. Dương Tuấn Anh, KS. Bùi Bình Bảo Anh.	VNPT Thừa Thiên Huế - Số 08 Hoàng Hoa Thám, thành phố Huế	Giải ba
4	Đề tài gộp “Thiết kế và lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động tại Nhà máy Sợi” và “Thiết kế và lắp đặt bộ báo cháy tự động buồng xả tạp máy lọc bụi trung tâm”.	Võ Xuân Anh	Công ty Cổ phần Dệt may Huế - 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.	Giải ba

5	Robot lặn.	Lê Ngà	Trung tâm Hỗ trợ Chuyển giao khoa học công nghệ và Khởi nghiệp - Số 06 Phan Bội Châu, thành phố Huế.	Giải ba
6	Máy thu hoạch rau má	TS. Nguyễn Hữu Chúc, ThS. Ngô Viết Anh Văn, KS. Lê Viết Hóa.	Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế - Số 70 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
III	Lĩnh vực: Y Dược (gồm có: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba, 2 giải khuyến khích)			
1	Nghiên cứu kỹ năng sàng lọc và chẩn đoán trước sinh bệnh Thalassemia tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Duy Thắng, GS.TS. Phạm Như Hiệp, ThS.BSCKII. Phan Thị Thùy Hoa, ThS. Bùi Thị Diễm Thư, TS.BS. Đồng Sỹ Sảng, TS.BS. Lê Minh Toàn, CN. Trần Thị Khánh Hòa, TS.BS. Nguyễn Viết Nhân, TS.BS. Trần Quốc Hùng, BSCKII. Lê Quang Phú, BSCKII. Hồ Thư, BS.CKII. Hồ Bách Thắng, BSCKII. Trương Như Sơn, BSCKII. Phan Lê Minh Tuấn.	Trung tâm Huyết học Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Huế - Số 16 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải nhất
2	Giá trị của Asymmetric Dimethylarginine huyết tương trong việc đánh giá tiến triển của bệnh thận và nguy cơ bệnh tim mạch ở bệnh nhân bệnh thận mạn.	TS. Hoàng Trọng Ái Quốc, GS.TS. Võ Tam, ThS. Lê Thị Diệu Phương, BSCKII. Hoàng Thị Lan Hương, TS. Hoàng Trọng Hanh, ThS. Trần Thị Cẩm Tú, ThS. Hoàng Pitor, BS. Trương Viết Hoàng, CN. Hoàng Thị Kim Trâm, CN. Châu Thị Phương Nhung, CN. Võ Đăng Trí. ĐD. Châu Thị Thanh Nga, ĐD. Lương Thị Quỳnh Tiên.	Bệnh viện Trung ương Huế - Số 16 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải nhì

3	Xác định các loài vi nấm thuộc giống nấm Candida và xác định độ nhạy cảm với thuốc kháng nấm của mẫu phân lập được từ bệnh nhân điều trị tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế.	TS. Ngô Thị Minh Châu, PGS.TS. Tôn Nữ Phương Anh, CN. Đỗ Thị Bích Thảo, ThS. Nguyễn Phước Vinh, ThS. Hà Thị Ngọc Thúy.	Bộ môn Ký sinh trùng, Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền, thành phố Huế.	Giải nhì
4	Nghiên cứu các giải pháp đồng bộ tăng cường rửa tay ở nhân viên y tế tại các khoa có phẫu thuật ở Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế năm 2017.	PGS.TS. Trần Đình Bình, ThS. Nguyễn Việt Tứ, CN. Nguyễn Thành Bảo, BS. Trần Doãn Hiếu, ThS. Nguyễn Trường Sơn, CN. Dương Thị Hồng Liên.	Bộ môn vi sinh, Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền, thành phố Huế.	Giải ba
5	Mô hình ngày hội sức khỏe trong giáo dục và nâng cao sức khỏe cộng đồng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy, TS. Nguyễn Thị Anh Phương, GS.TS. Kang Sunjoo, GS.TS. Kim Yunmi, GS.TS. Ko Young, KS. Lee Sunnmi, PGS.TS. Lê Văn An, ThS. Hồ Thị Thùy Trang, ThS. Mai Bá Hải, ThS. Tôn Nữ Minh Đức, CN. Võ Thị Diễm Bình.	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền, thành phố Huế.	Giải ba
6	Nghiên cứu phát hiện và điều trị tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt có triệu chứng ở nam giới lớn tuổi của một xã nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Trường An	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền, thành phố Huế.	Giải ba
7	Nghiên cứu về tình hình thiếu máu ở phụ nữ mang thai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Duy Thăng, GS.TS. Phạm Như Hiệp, ThS.BSCKII. Phan Thị Thùy Hoa, TS.BS. Đồng Sỹ Sảng, TS.BS. Lê Minh Toàn.	Trung tâm Huyết học Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Huế - Số 16 Lê Lợi, thành phố Huế.	Khuyến khích
8	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi giảm khối trong điều trị ung thư buồng trứng giai đoạn muộn sau hóa trị tiền phẫu tại Bệnh viện Trung ương Huế.	TS. Châu Khắc Tú, BSCKII. Lê Sỹ Phương, TS.BSCKII. Lê Minh Toàn.	Khoa Sản, Bệnh viện Trung ương Huế - Số 16 Lê Lợi, thành phố Huế.	Khuyến khích

IV	Lĩnh vực: Sinh học phục vụ sản xuất đời sống (gồm có: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba, 3 giải khuyến khích)			
1	Nghiên cứu vi sinh vật bản địa xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân hữu cơ vi sinh và ứng dụng bón cho cây lạc tại Thừa Thiên Huế.	TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, TS. Trần Thị Xuân Phương, TS. Nguyễn Tiến Long, ThS. Hoàng Hải Vân, PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải, NCS. Lê Thị Hương Xuân.	Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhất
2	Ủ men vi sinh bột ngô và sử dụng bột ngô ủ thay thế thức ăn hỗn hợp công nghiệp trong chăn nuôi Gà thịt tại Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Đức Hưng, TS. Hồ Lê Quỳnh Châu, KS. Nguyễn Thị Mùi, TS. Nguyễn Đức Chung, BSTY. Nguyễn Thị Thùy, KS. Trần Ngọc Long.	Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhì
3	Nghiên cứu kỹ thuật trồng cây Xáo tam phân Khánh Hòa tại các tỉnh phía Bắc Trung Bộ làm được liệu.	PGS.TS. Trần Nam Thắng, PGS.TS. Trương Thị Bích Phượng, TS. Trần Minh Đức, ThS. Hoàng Thị Hồng Quế, ThS. Nguyễn Hoi	Khoa Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhì
4	Nghiên cứu sử dụng một số sản phẩm vi sinh trong sản xuất lạc trên đất cát ven biển và đất xám bạc màu tại Thừa Thiên Huế.	TS. Trần Văn Tý, TS. Trịnh Thị Sen, PGS.TS. Trần Thị Thu Hà, PGS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa, Trần Văn Hoàng Nguyên, Trần Ngọc Anh Thư.	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng.	Giải ba
5	Xác định một số loài nấm sợi có khả năng sinh tổng hợp enzyme manganese peroxidase phân lập ở Thừa Thiên Huế.	TS. Nguyễn Đức Huy, TS. Hoàng Tấn Quang, ThS. Trần Thúy Lan, KS. Lê Thị Diệu Huyền, KS. Nguyễn Thị Thanh Tuyền, KS. Nguyễn Thị Bé.	Viện Công nghệ Sinh học, Đại học Huế - Tỉnh lộ 10, thôn Ngọc Anh, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang.	Giải ba
6	Khảo nghiệm một số giống sắn có triển vọng và xây dựng quy trình kỹ thuật thâm canh thích hợp trên các vùng sinh thái của Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Viết Tuấn, PGS.TS. Nguyễn Đình Thi, ThS. Lê Văn Nam, ThS. Nguyễn Ngọc Truyền, TS. Hoàng Kim Toàn.	Khoa Khuyến nông và PTNT, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải ba

7	Xây dựng quy trình nuôi trồng và chế biến tảo Spirulina platensis làm thực phẩm bổ sung.	ThS. Nguyễn Văn Khanh, ThS. Phan Văn Cư, KS. Nguyễn Thị Diễm, ThS. Lê Thị Tuyết Nhân.	Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế - Tỉnh lộ 10, thôn Ngọc Anh, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang.	Khuyến khích
8	Xác định nguyên nhân gây bệnh rụng lá cao su và giải pháp phòng trừ tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	GS.TS.Trần Đăng Hòa, ThS. Hoàng Trọng Nghĩa, ThS. Trần Phương Đông, ThS. Lê Khắc Phúc, PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải, TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, TS. Hồ Lam, TS. Hoàng Kim Toàn, KS. Hoàng Trọng Kháng, ThS. Nguyễn Thị Thanh.	Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Khuyến khích
9	Nghiên cứu lựa chọn bộ giống thích hợp cho chăn nuôi Gà thịt tại Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Nguyễn Đức Hưng, TS. Nguyễn Đức Chung, TS. Hồ Lê Quỳnh Châu, PGS.TS. Nguyễn Minh Hoàn, BSTY. Nguyễn Thị Thùy, KS. Trần Ngọc Long.	Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Khuyến khích
V	Lĩnh vực: Công nghệ vật liệu (gồm có: 2 giải nhì, 2 giải ba)			
1	Nghiên cứu loại bỏ sắt và mangan trong xử lý nước sạch.	ThS. Trương Công Nam, KS. Trần Văn Thọ, CN. Mai Xuân Tấn.	Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế - 103 Bùi Thị Xuân, thành phố Huế.	Giải nhì
2	Chế tạo thiết bị phát sóng siêu âm công suất lớn từ vật liệu áp điện PZT-PMSN và ứng dụng trong công nghiệp tẩy rửa.	TS. Lê Đại Vương, TS. Nguyễn Hữu Chúc, ThS. Đào Duy Hồng Ngọc.	Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế - Số 70 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải nhì
3	Nghiên cứu, phát triển, đào tạo, và triển khai phương pháp mới để bảo tồn các công trình di sản có trang trí, áp dụng kỹ thuật các thiết kế nguyên bản, đặc biệt là kỹ thuật thất truyền “vẽ Fresco” và “vữa màu”.	ThS. Andrea Teufel, Nguyễn Đăng Khánh.	Hội Bảo tồn Di sản văn hóa Đức - Số 460 Chi Lăng, phường Phú Hiệp, thành phố Huế.	Giải ba

4	Nghiên cứu chế tạo vật liệu gốm áp điện mềm dùng trong thủy âm.	TS. Trương Văn Chương, NCS. Ngô Ngọc Tuấn, NCS. Đỗ Viết Ôn, NCS. Đỗ Phương Anh.	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế - Số 77 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải ba
VI	lĩnh vực ghép: Công nghệ nhằm BVMT và sử dụng hợp lý tài nguyên + Công nghệ tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng mới (gồm có: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba, 3 giải khuyến khích)			
1	Ảnh hưởng của biện pháp quản lý phân bón và nước tưới đến phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính trong sản xuất lúa và rau xà lách.	PGS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa, ThS. Đỗ Đình Thục, TS. Trần Thị Sen, ThS. Trần Thị Ánh Tuyết, GS.TS. Trần Đăng Hòa, TS. Trần Thị Xuân Phương, ThS. Dương Văn Hậu.	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhất
2	Nghiên cứu sản xuất dung dịch muối tinh và chế tạo máy điện phân javel đảm bảo an toàn cho con người và môi trường.	ThS. Trương Công Nam, KS. Lưu Ngọc Tuấn, CN. Mai Xuân Tấn.	Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế - Số 103 Bùi Thị Xuân, thành phố Huế.	Giải nhì
3	Sản xuất thử nghiệm bộ thiết bị khảo sát đáy sông bằng năng lượng mặt trời.	Nguyễn Quang Huy, Trần Minh Phong, Phan Hữu Linh.	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Đầu tư xây dựng HP - Số 79/K107 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhì
4	Kỹ thuật canh tác lúa giảm phát thải khí nhà kính tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	GS.TS. Trần Đăng Hòa, ThS. Hoàng Trọng Nghĩa, Agnes Padre Tirol, Minamakawa Kazunori, PGS.TS. Phạm Thị Ngọc Lan, ThS. Trần Thị Kim Loan, ThS. Hồ Công Hưng, ThS. Nguyễn Thị Thanh, ThS. Nguyễn Thị Giang, KS. Hoàng Trọng Kháng.	Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải ba
5	Nghiên cứu thực trạng quản lý và sử dụng đất nhiễm độc dioxin ở huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế và đề xuất giải pháp quản lý.	PGS.TS. Nguyễn Hữu Ngừ, ThS. Dương Quốc Nôn, ThS. Lê Hữu Ngọc Thanh.	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế	Giải ba

6	Sản xuất giống lúa sạch Đài Thơm 8 ở Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Hoàng Thị Kim Hồng, TS. Lê Quang Tiến Dũng, KS. Trần Đình Hưng, CN. Nguyễn Quang Hoàng Vũ.	Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế - Số 77 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
7	Phương pháp đánh giá độc lập, có sự tham gia chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020.	ThS. Dương Ngọc Phước, CN. Phạm Quyền, ThS. Nguyễn Ngọc Truyền, ThS. Nguyễn Thiện Tâm, ThS. Trần Cao Úy, ThS. Lê Chí Hùng Cường.	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
8	Giải pháp sử dụng năng lượng mặt trời, bộ điều tiết pin năng lượng mặt trời cung cấp cho tải tiêu thụ, nạp no accu đối với các trạm VT, BTS chiếm lĩnh độ cao chưa có điện lưới.	KS. Nguyễn Minh Hải, KS. Viễn Thông.	VNPT Thừa Thiên Huế - Số 08 Hoàng Hoa Thám, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
VII. Hội đồng chấm thi lĩnh vực lĩnh vực: Khoa học, Xã hội và nhân văn (1 giải nhất, 3 giải nhì, 4 giải ba, 5 giải khuyến khích)				
1	Vai trò và tác động của gia đình, dòng họ đối với sự phát triển của xã hội ở tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.	PGS.TS. Đỗ Bang, PGS.TS. Nguyễn Văn Đăng, PGS.TS. Lê Thị Kim Lan, NGƯT. Trần Đại Vinh, ThS. Đoàn Anh Thái.	Hội Khoa học Lịch sử Thừa Thiên Huế - Số 28 Nguyễn Tri Phương, thành phố Huế.	Giải nhất
2	Nghiên cứu hoạt động giảng dạy tiếng Anh ở các trường tiểu học tỉnh Thừa Thiên Huế: Đề xuất giải pháp hỗ trợ lộ trình phổ cập tiếng Anh bậc tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	PGS.TS. Phạm Thị Hồng Nhung, ThS. Nguyễn Vũ Quỳnh Như, ThS. Phạm Thị Tuyết Nhung.	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế - Số 57 Nguyễn Khoa Chiêm, thành phố Huế.	Giải nhì
3	Phát triển năng lực cảm xúc - xã hội cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động dạy học.	PGS.TS. Trần Thị Tú Anh, ThS. Nguyễn Phước Cát Tường, TS. Đinh Thị Hồng Vân, PGS.TS. Trần Văn Hiếu, CN. Nguyễn Việt Dũng.	Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế - Số 34 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải nhì
4	Xây dựng giải pháp cơ chế tăng cường giám sát cộng đồng trong đầu tư xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Thừa Thiên Huế.	TS. Trương Quang Hoàng, TS. Nguyễn Thiện Tâm, PGS.TS. Hoàng Mạnh Quân, ThS. Cao Thị Thuyết, ThS. Đinh Thị Kim Oanh.	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Số 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.	Giải nhì

5	Khảo sát, thống kê, số hóa các di tích liên quan đến triều Nguyễn trên địa bàn thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.	TS. Phan Thanh Hải, TS. Lê Thị An Hòa, Nguyễn Đắc Nghĩa, Nguyễn Hữu Hùng Cường.	Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế - Số 23 Tổng Duy Tân, thành phố Huế.	Giải ba
6	Công tác xây dựng Đảng ở Khu ủy Trị - Thiên - Huế giai đoạn 1966 - 1975.	TS. Trần Văn Lực, ThS. Hoàng Thị Thảo, TS. Nguyễn Văn Quang, ThS. Lê Thị Thu Hương, ThS. Cao Thị Hoài Thu.	Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế - Số 34 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải ba
7	Sử dụng truyện kể để dạy học các bài đạo đức trong môn giáo dục công dân ở Trường trung học cơ sở.	TS. Đặng Xuân Điều, ThS. Lê Thị Thu Hương, ThS. Hoàng Phi Hải.	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế - Số 34 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải ba
8	Giáo dục sự quan tâm cho học sinh tiểu học.	TS. Đinh Thị Hồng Vân, ThS. Nguyễn Phước Cát Tường, PGS.TS. Trần Thị Tú Anh, PGS.TS. Phan Minh Tiến, PGS.TS. Đậu Minh Long, ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Anh, TS. Hồ Văn Dũng, ThS. Thiều Thị Hương, ThS. Phạm Thị Hạnh, ThS. Nguyễn Thị Kim Thảo.	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế - 34 Lê Lợi, thành phố Huế.	Giải ba
9	Một số biện pháp phát huy tính tích cực trong hoạt động thực hành tập giảng học phần “Tổ chức hoạt động âm nhạc” của học sinh Trung cấp sư phạm mầm non.	ThS. Hoàng Thị Hải Yến, ThS. Nguyễn Thị Phương Nam.	Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế - Số 123 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.	Giải khuyến khích
10	Hình tượng Bác Hồ trong thơ ca dân gian Bình Trị Thiên.	Trần Nguyễn Khánh Phong	Trường THPT Hương Thủy - Số 35 Dạ Lê, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.	Giải khuyến khích
11	Xây dựng môi trường Facebook phù hợp với với học sinh Trung học phổ thông.	Nguyễn Văn Vĩnh	Trường THPT Phú Lộc - Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc.	Giải khuyến khích

12	Nâng cao hoạt động nghiên cứu khoa học ở học sinh Trung học phổ thông qua các cuộc thi từ hoạt động trải nghiệm sáng tạo.	ThS. Nguyễn Văn Khuyên	Trường THCS Phong Mỹ - Xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền.	Giải khuyến khích
13	Thiết kế gộp các công đoạn trong chuyên may.	Trần Đăng Khoa, Nguyễn Thị Nguyệt, Hoàng Ngọc Hiền.	Công ty Cổ phần Dệt may Huế - 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.	Giải khuyến khích
Tổng cộng: Có 05 giải nhất, 15 giải nhì, 19 giải ba và 17 giải khuyến khích.				